TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 26/2018/DS-ST
Ngày 17-5-2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quãng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ánh Nhạn

2. Ông Nguyễn Văn Phum

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Văn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2018/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Khu phố A, Phường B, Thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: 1. Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1976.

2. Chị Lê Thị Kim P, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Th, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Ông H có mặt, anh T, chị P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông H yêu cầu anh T, chị P trả cho ông số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng và tiền lãi suất hai bên thỏa thuận là 21.000.000 đồng (trong số tiền lãi anh T, chị P có trả cho ông 11.000.000 đồng), hiện còn nợ lại ông 61.000.000 đồng, anh T, chị P hứa tháng 11-2017 trả hết số nợ còn lại cho ông, cho nên ông rút lại đơn khởi kiện, việc hứa trả nợ của anh T, chị P nhiều lần vẫn không trả nên ông nộp lại đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, tháng 03-2018 anh T có đến nhà trả cho ông được 20.000.000 đồng, hiện còn nợ lại ông số

tiền 41.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu anh T, chị P trả lại cho ông số tiền nợ còn lại là 41.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên Tòa ông H rút lại một phần yêu cầu đối với số tiền 20.000.000 đồng.

- Anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Thị Kim Phương trình bày: Do anh T và chị P vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông H, buộc anh T và chị P có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền còn nợ là 41.000.000 đồng. Ghi nhận ông H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh T, chị P đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông H yêu cầu anh T, chị P trả cho ông số tiền nợ còn lại là 41.000.000 đồng. Xét thấy trong quá trình tố tụng anh T, chị P vắng mặt không đến mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và qua thu thập chứng cứ tại Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, tại biên bản làm việc ngày 01-6-2016 anh T xác nhận và ký tên còn nợ ông H số tiền 71.000.000 đồng, trong quá trình làm việc và tại phiên Tòa ông H khai anh T, chị P có trả cho ông 02 lần được 30.000.000 đồng, hiện còn nợ lại ông 41.000.000 đồng. Từ những phân tích trên xác định anh T, chị P có nợ ông H số tiền 41.000.000 đồng và đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông H, buộc anh T, chị P có nghĩa vụ trả cho ông H số tiền nêu trên là phù hợp Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

[3] Trong quá trình tố tụng ông H rút lại 01 phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của ông H là phù hợp với quy định tại Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Do chấp nhận 01 phần yêu cầu của ông H nên anh T và chị P phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 471, Điều 474, Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào các Điều 217, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" của ông Nguyễn Văn H đối với anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Thị Kim P.

Buộc anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Thị Kim P có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 41.000.000 đồng. Ghị nhận ông H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T, chị P không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng anh T, chị P còn phải trả cho ông H số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của ông H đối với số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Hoàng T và chị Lê Thị Kim P phải chịu 2.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H được nhận lại 1.525.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp theo biên lai thu số 0012657 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Quãng